

BỘ TÀI CHÍNH

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59/2005/TT-BTC

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2005

THÔNG TƯ

Hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 29/6/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ, như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ là khoản thu của cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe, nhằm bảo đảm chi phí cho việc quản lý, sát hạch

cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

2. Người dự sát hạch (người Việt Nam và người nước ngoài) để được cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ là đối tượng nộp phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ theo quy định tại Thông tư này.

3. Thông tư này không áp dụng đối với việc sát hạch để cấp giấy phép lái xe cho lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

II. MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG PHÍ SÁT HẠCH LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

1. Mức thu

a) Mức thu phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ được quy định như sau:

Đơn vị tính: đồng

Số thứ tự	Loại giấy phép lái xe	Lý thuyết	Thực hành	Cộng
1	Giấy phép lái xe các hạng: A1, A2, A3, A4.	30.000	40.000	70.000
2	Giấy phép lái xe các hạng: B1, B2, C, D, E, F.	70.000	280.000	350.000

b) Mức thu phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ được áp dụng thống nhất trên cả nước khi cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe (không phân biệt cơ quan thuộc Trung ương hay địa phương quản lý) tổ chức sát hạch cấp giấy phép lái xe tại các trung tâm sát hạch lái xe được xây dựng theo quy hoạch, có đủ cơ sở vật chất - kỹ thuật đáp ứng yêu cầu sát hạch lái xe theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

c) Người dự sát hạch để được cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ phần nào thì nộp phí sát hạch phần đó.

d) Trường hợp người dự sát hạch lần thứ nhất không đạt yêu cầu đối với phần lý thuyết hoặc thực hành, dự sát hạch lần thứ hai của phần nào thì nộp đủ mức phí sát hạch phần đó.

2. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ

a) Cơ quan quản lý sát hạch cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ có nhiệm vụ tổ chức thu, nộp, quản lý, sử dụng và công khai chế độ thu phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật (dưới đây gọi chung là cơ quan thu phí).

b) Phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ quy định tại Thông tư này là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, cơ quan thu phí được để lại một phần trong số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho việc tổ chức sát hạch cấp giấy phép lái xe và thu phí, cụ thể như sau:

b.1) Trích 20% (hai mươi phần trăm) trên tổng số tiền phí thực thu được để chi trả các khoản sau:

- Chi phí tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo tiền lương, tiền công theo chế độ hiện hành cho lao động trực tiếp phục vụ sát hạch cấp giấy phép lái xe và thu phí (trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định);

- Chi phí trực tiếp phục vụ cho sát hạch cấp giấy phép lái xe và thu phí, như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, điện thoại, điện, nước, công tác phí, công vụ phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành;

- Chi mua sắm vật tư, nguyên liệu và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc sát hạch cấp giấy phép lái xe và thu phí.

Toàn bộ số tiền phí được trích theo tỷ lệ quy định trên đây, cơ quan thu phí phải cân đối vào kế hoạch tài chính năm. Quá trình quản lý phải sử dụng đúng nội dung chi theo chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và phải có chứng từ hóa đơn hợp pháp theo quy định. Quyết toán năm, nếu chưa chi hết số tiền được trích thì được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

b.2) Chi trả tiền thuê cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kiểm tra chấm điểm, lưu giữ hồ sơ sát hạch... của các trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe theo quy định sau:

- Đối với trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe không do ngân sách nhà nước đầu tư: Cơ quan thu phí được sử dụng 80% (tám mươi phần trăm) tổng số tiền phí thực thu được để chi trả đối với trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe đã xây dựng hoàn chỉnh (bao gồm đầu tư cơ sở hạ tầng, xe sát hạch, thiết bị chấm thi tự động); được sử dụng 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số tiền phí thực thu được để chi trả đối với trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe đã xây dựng xong cơ sở hạ tầng, xe sát hạch nhưng chưa đầu tư thiết bị chấm thi tự động;

- Đối với trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe do ngân sách nhà nước đầu tư một phần, một phần vay vốn đầu tư: Cơ quan thu phí được sử dụng 80% (tám mươi phần trăm) tổng số tiền phí thực thu được để chi trả cho trung tâm trong thời gian phải hoàn trả vốn và lãi vay theo kế ước vay hoặc do cơ quan có

thẩm quyền (Cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải, Sở Giao thông công chính các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) xác định. Sau khi đã hoàn trả đủ vốn và lãi vay đầu tư, cơ quan thu phí được sử dụng 25% (hai mươi lăm phần trăm) tổng số tiền phí thực thu được để chi trả cho trung tâm (để trung tâm trang trải chi phí duy trì cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kiểm tra chấm điểm, lưu giữ hồ sơ sát hạch...).

- Đối với trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe do ngân sách nhà nước đầu tư toàn bộ: Cơ quan thu phí được sử dụng 25% (hai mươi lăm phần trăm) tổng số tiền phí thực thu được để chi trả cho trung tâm (để trung tâm trang trải chi phí duy trì cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kiểm tra chấm điểm, lưu giữ hồ sơ sát hạch...).

b.3) Cơ quan thu phí có trách nhiệm kê khai, nộp và quyết toán số tiền phí còn lại (15% tiền phí còn lại sau khi đã chi trả cho trung tâm sát hạch không do ngân sách nhà nước đầu tư và chưa đầu tư thiết bị chấm thi tự động; 55% tiền phí còn lại sau khi đã chi trả cho trung tâm sát hạch do ngân sách nhà nước đầu tư toàn bộ và trung tâm sát hạch do ngân sách nhà nước đầu tư một phần, một phần vay vốn đầu tư sau khi đã hoàn trả đủ vốn và lãi vay quy định tại điểm b.2, mục này) vào ngân sách nhà nước theo chương, loại, khoản tương ứng, mục 040, tiểu mục 06 của Mục lục Ngân sách Nhà nước hiện hành (cơ quan thu phí thuộc Trung ương quản lý thì nộp vào ngân sách Trung ương, cơ quan thu phí thuộc

địa phương thì nộp vào ngân sách địa phương). Phần tiền phí nộp vào ngân sách nhà nước được quản lý, sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Chứng từ thu phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ: là biên lai thu phí thuộc ngân sách nhà nước, được in theo mẫu của Bộ Tài chính (Tổng Cục Thuế) quy định thống nhất về mức thu, kích cỡ, chỉ tiêu chung, như sau:

- Chứng từ in sẵn mức thu tương ứng với từng phần thi lý thuyết hoặc thực hành phù hợp với việc dự thi sát hạch để cấp loại giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3, A4 hoặc hạng B1, B2, C, D, E, F.

- Chứng từ thu phí gồm hai phần: phần lưu tại cuống và phần người nộp giữ, có tổng diện tích là 21 cm x 10 cm (không bao gồm phần cuống và phần đóng gáy quyển biên lai).

- Chứng từ thu phí được phát hành hàng năm theo năm dương lịch và được sử dụng liên tục qua các năm. Nội dung chỉ tiêu ghi trên chứng từ được quy định thống nhất, gồm các chỉ tiêu cơ bản như: đơn vị phát hành, phần thi (lý thuyết hoặc thực hành) tương ứng với loại giấy phép lái xe (hạng A1, A2, A3, A4 hoặc hạng B1, B2, C, D, E, F), mức phí. Căn cứ mẫu chứng từ của Bộ Tài chính (Tổng Cục Thuế) quy định, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì

phối hợp với đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thu phí xác định các chỉ tiêu cụ thể để in, phát hành và quản lý, sử dụng chứng từ thu phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Thông tư này thay thế Thông tư số 24/2004/TT-BTC ngày 26/3/2004 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu và quản lý sử dụng phí sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.

3. Các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký, kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu phí... không đề cập tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn sửa đổi, bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG

Thứ trưởng

Trương Chí Trung